

Số: 16 /TCT-CS
V/v chính sách thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Quảng Nam.

Trả lời công văn số 7160/CT-TTHT ngày 01/12/2014 của Cục Thuế tỉnh Quảng Nam về việc đề nghị hướng dẫn chính sách thuế TNDN đối với Công ty TNHH Hydra Việt Nam, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 3 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định:

“3. Miễn thuế hai năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong bốn năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh). Trường hợp Khu công nghiệp nằm trên cả địa bàn thuận lợi và địa bàn không thuận lợi thì việc xác định ưu đãi thuế đối với Khu công nghiệp căn cứ vào địa bàn có phần diện tích Khu công nghiệp lớn hơn.

Việc xác định đô thị loại đặc biệt, loại I quy định tại khoản này thực hiện theo quy định tại Nghị định 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ quy định về phân loại đô thị và văn bản sửa đổi Nghị định này (nếu có).”

- Tại khoản 2, Điều 23 Thông tư số 78/2014/TT-BTC nêu trên quy định:

“2. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mà tính đến hết kỳ tính thuế năm 2013 còn đang trong thời gian thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm cả trường hợp đang được hưởng ưu đãi hoặc chưa được hưởng ưu đãi) theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp thì tiếp tục được hưởng cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản đó; trường hợp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP về thuế thu nhập doanh nghiệp thì được lựa chọn ưu đãi thuộc diện đang được hưởng hoặc ưu đãi theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP về thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện ưu đãi đối với dự án đầu tư mới (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn thuế, giảm thuế) cho thời gian còn lại nếu đang thuộc diện hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư hoặc theo diện ưu đãi đối với đầu tư mở rộng cho thời gian còn lại nếu đang thuộc diện được hưởng ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng. Dự án đầu tư mở rộng được lựa chọn chuyển đổi ưu đãi theo quy định tại Khoản này là dự án đầu tư mở rộng triển khai từ ngày 31/12/2008 trở về trước và các dự án này đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2009 trở về trước.”

- Tại Điều 7 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 20, Thông tư số 78/2014/TT-BTC nêu trên như sau:

“3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện – kinh tế xã hội thuận lợi).”

- Tại khoản 3 Điều 20 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính quy định:

“3. Miễn thuế hai năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong bốn năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư này và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh). Trường hợp Khu công nghiệp nằm trên cả địa bàn thuận lợi và địa bàn không thuận lợi thì việc xác định ưu đãi thuế đối với Khu công nghiệp căn cứ vào địa bàn có phần diện tích Khu công nghiệp lớn hơn.

Việc xác định đô thị loại đặc biệt, loại I quy định tại khoản này thực hiện theo quy định tại Nghị định 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ quy định về phân loại đô thị và văn bản sửa đổi Nghị định này (nếu có).”

- Tại khoản 2, Điều 23 Thông tư số 78/2014/TT-BTC nêu trên quy định:

“2. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mà tính đến hết kỳ tính thuế năm 2013 còn đang trong thời gian thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm cả trường hợp đang được hưởng ưu đãi hoặc chưa được hưởng ưu đãi) theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp thì tiếp tục được hưởng cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản đó; trường hợp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP về thuế thu nhập doanh nghiệp thì được lựa chọn ưu đãi thuộc diện đang được hưởng hoặc ưu đãi theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP về thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện ưu đãi đối với dự án đầu tư mới (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn thuế, giảm thuế) cho thời gian còn lại nếu đang thuộc diện hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư hoặc theo diện ưu đãi đối với đầu tư mở rộng cho thời gian còn lại nếu đang thuộc diện được hưởng ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng. Dự án đầu tư mở rộng được lựa chọn chuyển đổi ưu đãi theo quy định tại Khoản này là dự án đầu tư mở rộng triển khai từ ngày 31/12/2008 trở về trước và các dự án này đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2009 trở về trước.”

- Tại Điều 7 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 20, Thông tư số 78/2014/TT-BTC nêu trên như sau:

“3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện – kinh tế xã hội thuận lợi).”

Theo trình bày Cục Thuế, Công ty được Ban quản lý các Khu công nghiệp Quảng Nam cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu ngày 19/12/2011, Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh ngày 15/5/2013, tại Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh và nội dung văn bản thì tính đến hết kỳ khai thuế năm 2013 Công ty vẫn chưa đi vào hoạt động, chưa phát sinh doanh thu, Công ty đáp ứng điều kiện doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư trong Khu công nghiệp. Từ tháng 01/2014, Công ty vừa tiếp tục đầu tư, vừa tiến hành sản xuất, tiến độ đầu tư của dự án đến tháng 12/2014, thời điểm Công ty chính thức đi vào sản xuất là tháng 01/2014

Tuy nhiên, tại Nghị định số 124/2008/ND-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ không còn quy định về việc hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với Doanh nghiệp thành lập mới trong các Khu Công nghiệp. Do vậy, Công ty không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư trong khu Công nghiệp.

Căn cứ theo các quy định nêu trên, do Công ty không thuộc diện được hưởng ưu đãi thuế TNDN, vì vậy Công ty không thuộc diện được chuyển tiếp ưu đãi thuế TNDN theo quy định trình dẫn nêu trên.

- Tại khoản 9, Điều 1 Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 Luật số 32/2013/QH13 như sau:

“3. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp có thay đổi mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại.”

Hiện nay, Bộ Tài chính đang trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật số 71/2014/QH13 nêu trên và đồng thời dự thảo thông tư hướng dẫn thi hành. Sau khi Chính phủ, Bộ Tài chính có các văn bản hướng dẫn thi hành Luật số 71/2014/QH13 nêu trên đề nghị Cục Thuế căn cứ vào tình hình thực tế và các văn bản quy phạm pháp luật trên để hướng dẫn đơn vị thực hiện.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Quảng Nam biết./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC- TCT;
- Lưu: VT,CS (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn

10304